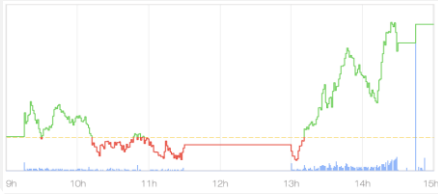


SẮC XANH CUỐI PHIÊN

VN-Index 1.265,05
 ID 5,42 0,43%
 YTD (1,73) (0,17%)
 GTGD (tỷ đồng) 12.209
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) 634,05
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.290.968



HNX-Index 223,01
 ID 0,35 0,16%
 YTD (4,41) (1,93%)
 GTGD (tỷ đồng) 563,3
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (12,14)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 348.828



Upcom-Index 94,30
 ID 0,42 0,45%
 YTD (0,76) (0,79%)
 GTGD (tỷ đồng) 826,18
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (5,97)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.553.698



363

59

86

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,42 điểm (+0,43%) lên mức 1.265,05 điểm; HNX-Index tăng 0,35 điểm (+0,16%) lên mức 223,01 điểm; Upcom tăng 0,42 điểm (+0,45%) lên mức 94,30 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 536,20 triệu cổ phiếu, tương đương 12.209 tỷ VND, giảm 1,15% so với phiên hôm trước và tăng 12,8% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh hơn 634 tỷ đồng trên HOSE. Lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu LPB, MSN, PC1... Ở phía ngược lại, lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu FPT, FRT, VRE...

Chiến lược giao dịch: Thị trường có phiên giao dịch trước khi nghỉ tết tăng điểm với thanh khoản giảm nhẹ, lực cầu tích cực tham gia vào cuối phiên chiều. Ngoài ra, việc khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh tâm lý khẩn khởi cho nhà đầu tư. Kỳ vọng đà tăng sẽ tiếp tục duy trì sau khi trở lại phiên giao dịch sau lễ Tết Nguyên Đán. Tuy nhiên, khả năng thị trường sẽ có rung lắc khi tiến về vùng 1.270 điểm nhằm kiểm định lại lực cầu. NĐT có thể tận dụng nhịp rung lắc để giải ngân từng phần đối với các mã thể hiện được động lực tăng ổn định.

Về kỹ thuật: VN-Index tiếp tục giữ vững các mốc MA ngắn và dài hạn, các chỉ báo khác bắt đầu có sự điều chỉnh tích cực, thanh khoản ghi nhận mức ổn định trên mốc MA20 ngày

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
LPB	235,58	35.850	1,56
MSN	144,19	68.000	3,98
PC1	70,81	23.000	0,66
GMD	52,92	63.900	3,06
HDB	50,11	23.650	1,12

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	177,47	153.400	-0,58
FRT	54,60	206.000	3,78
VRE	38,20	16.550	0,61
CTR	17,36	131.600	-1,35
BMP	16,43	126.800	0,96

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Đìnhang
RSI 14	37,13	Quan sát
MFI	39,30	Quan sát
MA10	1.245,52	Mua
MA20	1.250,70	Mua
MA50	1.250,73	Mua
MA100	1.259,13	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

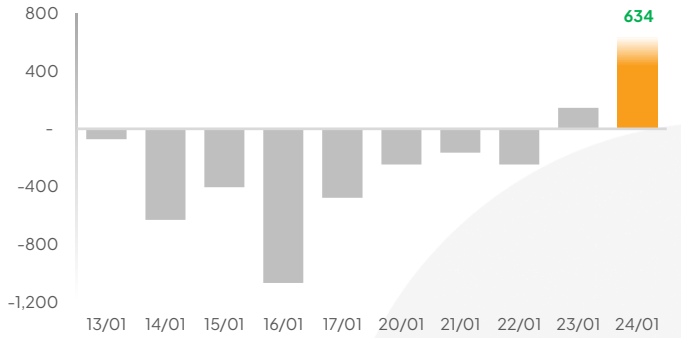
VN-Index tăng 5,42 điểm (+0,43%) lên mức 1.265,05 điểm; HNX-Index tăng 0,35 điểm (+0,16%) lên mức 223,01 điểm; Upcom tăng 0,42 điểm (+0,45%) lên mức 94,30 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 536,20 triệu cổ phiếu, tương đương 12.209 tỷ VND, giảm 1,15% so với phiên hôm trước và tăng 12,8% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, MSN (+3,98%); LPB (+1,56%); MWG (+1,52%) là những mã có tác động tích cực nhất.

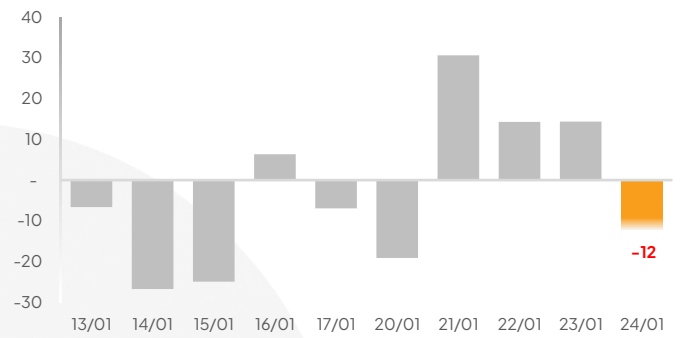
Khối ngoại mua ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

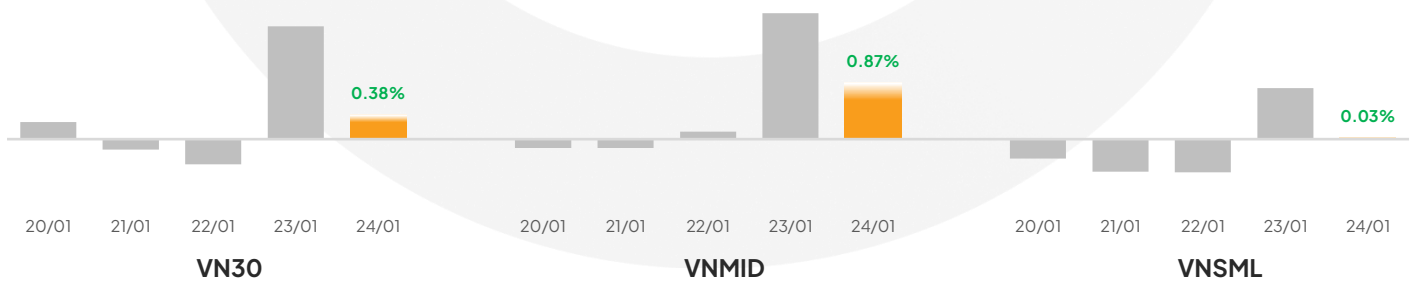


Khối ngoại ghi nhận mua ròng gần 634 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực mua ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu HDB, theo sau là cổ phiếu LPB, MSN, PC1, GMD, ... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu FPT, FRT, VRE, theo sau là cổ phiếu CTR, BMP, ...

Thị trường tiếp tục đà tích cực dù giằng co mạnh quanh mức tham chiếu xuyên suốt phiên và kết phiên ở mức 1.265,05 điểm. Dòng tiền ưu tiên đứng ngoài quan sát sau phiên tăng mạnh cho thấy tâm lý thận trọng xuyên suốt phiên sáng. Lực bán không quá chiếm ưu thế tạo điều kiện cho lực cầu tham gia tích cực vào phiên chiều đưa chỉ số VN-Index quay lại với đà tăng tích cực và kết phiên ở mức tăng cao nhất phiên 5,42 điểm. Điểm tích cực là dòng tiền chủ động tham gia trải đều trên độ rộng thị trường đưa khối ngoại quay về với hoạt động mua ròng với khối lượng lớn vào cuối phiên. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index duy trì được đà tăng hỗ trợ bởi đường MA100 ngày và chịu áp lực trước khi xác định khả năng chinh phục mốc 1.275 điểm. Chỉ báo kỹ thuật MACD tiếp tục phát tín hiệu tăng giá dù thanh khoản ghi nhận dưới mốc MA20 ngày. Chúng tôi kỳ vọng doanh nghiệp sẽ tiếp tục công bố thông tin về báo cáo tài chính Quý 4/2024 trước khi kỳ tết âm lịch 2025 kết thúc nhằm giúp xác định xu hướng thị trường sau ngày nghỉ tết âm lịch.

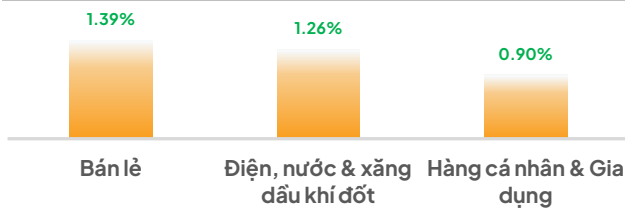
Đà tăng trải đều trên các nhóm cổ phiếu của chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



Ngành Bán lẻ tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Truyền thông giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Bán lẻ là ngành có tác động tích cực nhất trong phiên hôm nay dẫn dắt bởi cổ phiếu MWG (+0,31 điểm). Theo sau là Ngành Điện, nước & xăng dầu khí đốt dẫn dắt bởi cổ phiếu GAS (+0,50 điểm). Ngành Hàng cá nhân & Gia dụng dẫn dắt bởi các cổ phiếu MSN (+0,94 điểm), là cổ phiếu tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, Ngành Viễn thông và Ngành Truyền thông là những ngành tiêu cực nhất trong phiên hôm nay với ghi nhận giảm điểm nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Tài nguyên Cơ bản chịu áp lực bởi cổ phiếu HPG (-0,15 điểm). Ngành Công nghệ thông tin ghi nhận giảm chịu áp lực bởi cổ phiếu FPT (-0,32 điểm), là cổ phiếu tác động ít tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index.

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Giá vàng giảm co trong lúc nhà đầu tư nghi về chính sách của ông Trump

Giá vàng thế giới trượt khỏi mức đỉnh của gần 3 tháng rồi lại tăng mạnh trở lại, trong bối cảnh tỷ giá đồng USD không có xu thế rõ rệt, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tăng nhẹ và giới đầu tư nghi ngờ về các chính sách của tân Tổng thống Donald Trump. Tâm lý thận trọng trước khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) có cuộc họp chính sách tiền tệ vào tuần tới cũng được xem là một nguyên nhân khiến giá vàng chững lại.

Đóng cửa phiên giao dịch ngày thứ Năm (23/1) tại thị trường New York, giá vàng giao ngay giảm 3,1 USD/oz so với mức chốt của phiên trước, tương đương giảm hơn 0,1%, còn 2.753,8 USD/oz - theo dữ liệu từ sàn giao dịch Kitco. Lúc hơn 9h sáng nay (24/1) theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay tại thị trường châu Á tăng 14,1 USD/oz so với đóng cửa phiên Mỹ, tương đương tăng 0,51%, giao dịch ở mức 2.767,9 USD/oz. Quy đổi theo tỷ giá USD bán ra tại ngân hàng Vietcombank, mức giá này của vàng thế giới tương đương 84,4 triệu đồng/lượng, tăng 300.000 đồng/lượng so với sáng hôm qua.

Giá vàng giảm co ở vùng cao nhất kể từ tháng 10 năm ngoái khi nhà đầu tư còn nhu cầu phòng ngừa rủi ro do những bấp bênh liên quan đến chính sách của ông Trump, trong khi lợi suất trái phiếu tăng gây áp lực giảm giá lên vàng. Cùng với đó, tình trạng linh xình của tỷ giá USD cũng dẫn tới tác động thiếu rõ rệt lên giá kim loại quý.

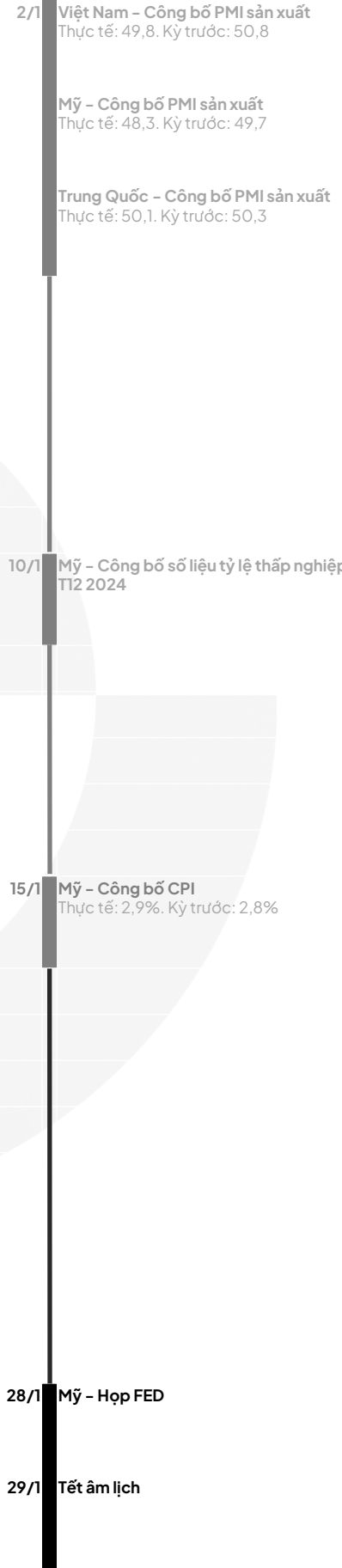
Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm tăng 4,7 điểm cơ bản vào cuối phiên ngày thứ Năm, lên gần 4,65%. Dù vậy, mức lợi suất này vẫn còn thấp hơn nhiều so với mức đỉnh của 14 tháng là hơn 4,79% thiết lập vào đầu tuần trước.

Chỉ số Dollar Index chốt phiên ngày thứ Năm ở mức 108,5 điểm, giảm từ mức 108,17 điểm của phiên trước. Sáng nay, chỉ số này giảm co, có lúc đạt gần 108,1 điểm, có lúc giảm dưới 107,9 điểm.

Thông tin Doanh nghiệp

FPT: Năm 2024, FPT ghi nhận doanh thu 62.849 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 11.071 tỷ đồng, lần lượt tăng 19,4% và 20,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận sau thuế cho cổ đông công ty mẹ đạt 7.849 tỷ đồng, tăng trưởng 21,4%. Khối Công nghệ (bao gồm Dịch vụ CNTT trong nước và Dịch vụ CNTT nước ngoài) tiếp tục giữ vai trò chủ chốt, đóng góp 62% doanh thu và 47% lợi nhuận trước thuế của toàn Tập đoàn, tương đương 39.110 tỷ đồng và 5.229 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt 24,4% và 25,7% so với cùng kỳ năm trước. Tiếp tục khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế, doanh thu mảng Dịch vụ CNTT nước ngoài tăng trưởng 27,4%, đạt 30.953 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 4.770 tỷ đồng, tăng 26,1% so với cùng kỳ năm trước. Các thị trường trọng điểm đều giữ được đà tăng trưởng cao, đặc biệt tại thị trường Nhật Bản và Châu Á - Thái Bình Dương với mức tăng trưởng cao lần lượt đạt 32,2% so với cùng kỳ (tăng trưởng theo Yên Nhật đạt 36,3%) và 34,8%.

HPG: Quý 4/2024, Tập đoàn Hòa Phát đạt doanh thu 35.232 tỷ đồng, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2023 (34.924 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế ghi nhận 2.809 tỷ đồng, giảm 5% so với quý 4/2023 (2.969 tỷ đồng). Lũy kế cả năm 2024, Hòa Phát đạt 140.560 tỷ đồng doanh thu, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước, đạt kế hoạch năm 2024. Lợi nhuận sau thuế đạt 12.020 tỷ đồng, tăng 77% so với năm 2023 và vượt 20% kế hoạch năm. Năm 2024, Hòa Phát nộp vào ngân sách Nhà nước hơn 13.400 tỷ đồng. Năm 2024, Hòa Phát đã sản xuất 8,7 triệu tấn thép thô, tăng 30% so với năm 2023. Sản lượng bán hàng các sản phẩm thép HRC, thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 8,1 triệu tấn, tăng 20%. Trong đó, thép xây dựng, thép chất lượng cao đạt 4,48 triệu tấn, tăng 18% so với cùng kỳ năm trước. Thép cuộn cán nóng HRC sản xuất hơn 3 triệu tấn, tăng 5% so với năm 2023.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	NT2	Theo dõi	20,2-20,6			23.500	19.400			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			2,1%
2	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			5,5%
3	BCM	Nắm giữ	67,5-69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900			0,7%
4	HAG	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			3,4%
5	TCB	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			4,2%
6	VCG	Nắm giữ	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			9,4%
7	ACB	Nắm giữ	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			2,8%
8	NLG	Nắm giữ	31,8-32,3	16/01/2025	32.200	38.000	30.400			7,6%
9	VPB	Nắm giữ	18,8-19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000			3,3%
10	VIB	Nắm giữ	19,2-19,6	17/01/2025	19.650	22.500	18.400			5,1%
11	HAX	Nắm giữ	16-16,5	17/01/2025	16.500	18.500	15.400			0,6%
12	GMD	Nắm giữ	61,0-62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500			3,2%
13	ACV	Nắm giữ	120,0-123,0	23/01/2025	121.000	135.000	115.000			0,4%
14	PVD	Nắm giữ	22,5-23,3	23/01/2025	23.100	26.000	21.700			2,2%
15	STB	Nắm giữ	35,5-36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100			1,5%
16	BAF	Nắm giữ	26,8-27,3	24/01/2025	27.200	30.000	25.700			1,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BFC	Chốt lời	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500	25/12/24	41.650	9,6%
2	HAX	Chốt lời	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400	25/12/24	17.750	8,6%
3	DDV	Chốt lời	19,0-19,8	23/12/2024	19.900	23.000	18.400	25/12/24	21.000	5,5%
4	DHC	Chốt lời	35,0-35,6	23/12/2024	36.000	40.000	33.500	30/12/24	38.350	6,5%
5	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
6	VNM	Cắt lỗ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500	31/12/24	63.800	-0,9%
7	VHC	Chốt lời	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400	03/01/25	71.900	2,0%
8	CTD	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
9	PNJ	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
10	REE	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
11	MWG	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
12	MSB	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
13	DGC	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
14	DBC	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
15	IDC	Cắt lỗ	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
16	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%
17	PAN	Chốt lời	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
18	VGC	Chốt lời	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%
19	PLX	Chốt lời	37,5-38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000	22/01/25	39.900	6,7%
20	BVH	Chốt lời	48,3-49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400	22/01/25	52.100	6,3%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.